|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP  VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  **CỤC THÚ Y** | *Mẫu số 01/ĐGTĐ-BC* |

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA**

**NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT**

**(Theo Dự thảo Nghị định V28 ngày 22/3/2024)**

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ TỔNG QUAN**

1. **Bối cảnh xây dựng bản đánh giá thủ tục hành chính**

- Sau 06 năm thực hiện Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; theo báo cáo tổng kết, đánh giá của các địa phương và các đơn vị chuyên môn ngành Nông nghiệp, ngành Thú y, việc triển khai thực hiện Nghị định gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do một số nội dung của Nghị định chưa phù hợp với thực tiễn, chưa đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh động vật, cụ thể như: (**i**) Phạm vi, đối tượng, điều kiện để được hỗ trợ chưa phù hợp với tính chất nguy hiểm, lây lan nhanh ở phạm vi rộng của dịch bệnh động vật và yêu cầu phải phát hiện, xử lý triệt để ngay từ khi dịch bệnh mới phát hiện ở phạm vi nhỏ, hẹp; (**ii**) Mức hỗ trợ quy định theo khung nên không phù hợp; (**iii**) Trình tự, thủ tục hỗ trợ phức tạp, không phù hợp thực tế nên sau khi dịch bệnh động vật xảy ra nhiều tháng, nhiều năm vẫn không thực hiện được gây bức xúc cho người dân dẫn tới việc không hợp tác trong phòng, chống dịch bệnh; (**iv**) Không có quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Từ năm 2008 đến nay, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trên 10 văn bản riêng biệt quy định về hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật, giúp người dân khôi phục sản xuất sau dịch bệnh, từng bước ổn định đời sống, cụ thể: Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008 về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; Quyết định số 1442/QĐ-TTg ngày 23/8/2011 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008. Tuy nhiên đến nay, (**i**) Một số văn bản đã hết hiệu lực, dẫn đến thiếu cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm như: DTLCP, VDNC; (**ii**) Một số văn bản bản đã ban hành trên 15 năm, không còn phù hợp với yêu cầu phòng, chống dịch bệnh trong thực tiễn, mức hỗ trợ lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật quá thấp, không còn phù hợp; (**iii**) Việc sửa đổi, bổ sung từng văn bản gặp rất nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian, nhiều lần chưa sửa được, dẫn đến khoảng trống pháp lý (hiện nay chưa có quy định về hỗ trợ lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh).

- Trong quá trình triển khai thực hiện gặp rất nhiều khó khăn, bao gồm: (**i**) Cần có quy định cho nhiều chuyên ngành, lĩnh vực khác nhau trong ngành nông nghiệp vì mỗi ngành có đặc thù, tính chất phức tạp rất khác nhau; (**ii**) Yêu cầu cấp bách của công tác phòng, chống dịch bệnh động vật: dịch bệnh mới xuất hiện thường xuyên, tác nhân gây bệnh đa dạng (vi rút, vi khuẩn, ký sinh trùng, nấm,...) và thường xuyên biến đổi; trường hợp xuất hiện tác nhân gây bệnh mới trong khi năng lực trong nước chưa chẩn đoán được sẽ phải gửi đi nước ngoài để xét nghiệm hoặc xác minh,... trong trường hợp đó, cần phải quyết định tiêu hủy đàn vật nuôi nhanh chóng, kịp thời để dập tắt dịch bệnh. Mặt khác, trong một số trường hợp khẩn cấp, khi có dịch bệnh động vật nguy hiểm và các dịch bệnh truyền lây từ động vật sang người cần phải khoanh vùng dịch, có thể phải tổ chức tiêu hủy những đàn vật nuôi chưa có biểu hiện bệnh (đang ủ bệnh và có kết quả xét nghiệm dương tính) hoặc đàn vật nuôi đã có dấu hiệu mắc bệnh và cả những đàn vật nuôi ở khu vực xung quanh (có thể đã tiếp xúc với mầm bệnh) để chủ động ngăn ngừa dịch lây lan; (**iii**) Đặc điểm của dịch bệnh động vật thường xảy ra ở những cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản nhỏ lẻ, chưa đảm bảo điều kiện để công bố dịch, thậm chí không đảm bảo yêu cầu để được hỗ trợ nếu áp dụng quy định chung về điều kiện hỗ trợ như hiện nay trong khi thực tiễn vẫn cần phải xử lý, hỗ trợ để ngăn chặn dịch bệnh lây lan nhanh ở phạm vi rộng, gây tổn thất lớn về kinh tế, sức khỏe cộng đồng và môi trường sinh thái; trường hợp các bệnh mới nổi do vi rút lây lan nhanh, gây chết nhiều *(như bệnh DTLCP, VDNC,...và trong tương lai, rất khó dự báo bệnh nào sẽ xuất hiện)* thì các trang trại đều bị dịch bệnh tấn công, gây thiệt hại rất nghiêm trọng (mặc dù các trang trại đều tuân thủ quy định của pháp luật về phòng chống dịch bệnh); (**iv**) Dịch bệnh thường lây truyền xuyên biên giới, xuất hiện trên nhiều loài động vật, đặc biệt nhiều dịch bệnh lây sang người, thường kéo dài, có thể xuất hiện lặp lại trong nhiều năm; (**v**) Giá thị trường đối với động vật, sản phẩm động vật luôn luôn biến đổi theo từng thời điểm, từng địa phương,... nên không thể quy định thống nhất trong cùng một văn bản vì sẽ gây nhiều khó khăn cho cơ quan quản lý nhà nước. Trong thực tế đã có hiện tượng vận chuyển động vật mắc bệnh từ địa phương có mức hỗ trợ thấp sang địa phương có mức hỗ trợ cao hơn để thu lợi bất chính và làm lây lan dịch bệnh; hoặc thời điểm có dịch bệnh, mức hỗ trợ theo quy định của Chính phủ lại cao hơn giá thị trường, người nuôi sẽ bỏ mặc đàn vật nuôi không chăm sóc khi mắc bệnh để xin tiêu hủy, nhận hỗ trợ của nhà nước do tiền hỗ trợ cao hơn so với bán ra thị trường; (**vi**) Riêng đối với động vật thủy sản, người nuôi luôn gặp khó khăn nếu muốn được hưởng hỗ trợ do nguyên nhân dịch bệnh *(ban đầu có dịch bệnh, sau đó thủy sản bị chết sẽ phân hủy nhanh, gây ô nhiễm cả vùng nuôi và gián tiếp gây chết trên diện rộng)*, hơn nữa việc xác định được diện tích, mức độ dịch bệnh là rất khó khăn do tập tính ăn thịt đồng loại của một số động vật thủy sản. Vì vậy, việc thống nhất các nội dung quy định trong cùng một văn bản gây ra nhiều khó khăn ngay từ khi xây dựng, sửa đổi, bổ sung cũng như khi triển khai thực hiện; chưa kể việc sửa đổi, bổ sung từng văn bản rất khó khăn, mất nhiều thời gian.

Thực tế, khi xuất hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào tháng 02/2019, Chính phủ đã chỉ đạo sửa đổi, bổ sung Nghị định số 02/2017/NĐ-CP; tuy nhiên, do có nhiều quy định cho các chuyên ngành, lĩnh vực khác nhau nên gây khó khăn cho việc sửa đổi, bổ sung, hơn nữa, trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung mất nhiều thời gian. Để đáp ứng yêu cầu cấp bách của công tác phòng, chống dịch bệnh, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 07/3/2019 và Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 18/6/2019 về việc triển khai một số giải pháp cấp bách trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Trên cơ sở đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 và Quyết định số 2254/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi để thực hiện hỗ trợ trong các năm 2019 và 2020. Từ năm 2021 đến nay các quyết định này đã hết hiệu lực, do đó không còn cơ chế hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh này. Ngoài ra, cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm (như VDNC…) cũng chưa có trong khi nguy cơ nhiều loại dịch bệnh nguy hiểm xâm nhiễm vào Việt Nam trong thời gian tới là rất cao. Như vậy, hiện nay khoảng trống pháp lý về hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật là rất lớn.

- Hiện nay, ở nước ta đang có sự hiện diện của nhiều dịch bệnh động vật nguy hiểm có tính chất lây lan nhanh, ở phạm vi rộng, gây tổn thất lớn về kinh tế, ảnh hưởng đến phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sức khỏe cộng đồng, môi trường sinh thái, xuất khẩu động vật và sản phẩm động vật (như: Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, DTLCP, VDNC, Tai xanh, Dại; đốm trắng, hoại tử gan tụy cấp, hoại tử thần kinh, gan thận mủ).

Đặc biệt, dịch bệnh động vật trên cạn thường xuyên xảy ra tại các cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ (hiện vẫn chiếm trên 70% tổng đàn vật nuôi), điều kiện chăn nuôi chưa đáp ứng theo quy định; việc xử lý bắt buộc động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh và sản phẩm động vật mang mầm bệnh được thực hiện chủ yếu bằng hình thức tiêu hủy; một số bệnh nguy hiểm trên thủy sản lưu hành ở nhiều vùng nuôi, trong khi hạ tầng nuôi trồng thủy sản chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất trong thực tiễn; yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh là phải xử lý triệt để ổ dịch ngay từ khi mới phát hiện, chưa đủ điều kiện công bố dịch nhằm giảm tổn thất kinh tế cho người dân, ngân sách nhà nước, ngăn chặn dịch bệnh lây lan diện rộng; công tác phòng, chống dịch bệnh đòi hỏi có sự tham gia của nhiều thành phần, trong đó có lực lượng thú y cơ sở (không được trả lương, chỉ được trả phụ cấp với mức giao động từ 0,3 - 1,0 mức lương cơ bản), cần thuê lực lượng lao động phổ thông để khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy động vật bệnh, chết, xử lý môi trường, tiêm vắc xin bao vây ổ dịch. Những công việc này đòi hỏi nhiều công sức, tổn hại sức khỏe, thậm chí có thể bị tai nạn, nhiễm các bệnh lây truyền từ động vật sang người trong khi chưa có cơ chế, chính sách hỗ trợ cho chủ vật nuôi và lực lượng tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh.

Số liệu thống kê cho thấy: (i) Bệnh Cúm gia cầm xảy ra từ năm 2003 đến nay đã làm chết 64 người, buộc tiêu hủy hơn 60 triệu con gia cầm, gây thiệt hại 0,5% GDP của cả nước vào năm 2003; (ii) Bệnh Dại từ năm 2010 - 5/2022 đã làm 1.041 người tử vong và hơn 5,3 triệu người phơi nhiễm buộc phải điều trị, tổn thất trên 15.000 tỷ đồng; (iii) Bệnh Liên cầu khuẩn lợn từ 2017 đến nay cả nước có gần 30 người bị tử vong; (iv) Bệnh DTLCP lần đầu tiên xảy ra vào tháng 02/2019, buộc tiêu hủy trên 6 triệu con lợn, thiệt hại hơn 30.000 tỷ đồng, ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ số CPI năm 2020; (v) Bệnh VDNC ở trâu, bò đã xảy ra từ tháng 10/2020 đến nay, với hơn 300.000 con mắc bệnh, trong đó chết, buộc tiêu hủy hơn 30.000 con, tổn thất hơn 1.000 tỷ đồng; (vi) Bệnh Lở mồm long móng gia súc, định kỳ 3 - 4 năm xảy dịch bệnh trầm trọng, tổn thất hàng trăm tỷ đồng/năm; (vii) Bệnh Tai xanh ở lợn đã từng buộc tiêu hủy khoảng 400.000 con/năm; (vii) Dịch bệnh trên tôm, cá tra, tôm hùm, ngao nghêu, cá biển mỗi năm gây thiệt hại cho hàng chục nghìn héc ta, lồng bè nuôi trồng thủy sản, tổn thất hàng nghìn tỷ đồng.

- Đối với nuôi trồng thuỷ sản, hiện nay có nhiều dịch bệnh gây chết hàng loạt nhưng không thuộc danh mục bệnh phải công bố dịch nên việc đề xuất hỗ trợ theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP rất khó khăn. Nhiều hộ nuôi sau dịch bệnh không có khả năng khôi phục sản xuất. Việc tiêu hủy thủy sản bị bệnh vất vả, tốn kém, nhưng nếu không xử lý triệt để, nguy cơ lây lan dịch bệnh là rất lớn. Các địa phương đã có văn bản báo cáo nhiều khó khăn, tồn tại, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị định số 02/2017/NĐ-CP; hàng chục Đoàn Đại biểu Quốc hội chất vấn, đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, đề xuất Chính phủ sớm có quy định mới về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật phù hợp với thực tiễn và khả thi hơn.

Từ cơ sở chính trị, pháp lý và những khó khăn, bất cập trong thực tiễn nêu trên, căn cứ khoản 2 Điều 19 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 02/2017/NĐ-CP, xây dựng Tờ trình số 8183/TTr-BNN-PCTT ngày 05/12/2022 và đã đưa nội dung về cơ chế, chính sách hỗ trợ hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật ra khỏi dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 02/2017/NĐ-CP.

Như vậy, việc xây dựng “*Nghị định quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật*” thay thế các văn bản nêu trên là rất quan trọng, cần thiết, cấp bách và đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ trong giai đoạn hiện nay.

1. **Mục tiêu của việc dự kiến ban hành mới thủ tục hành chính**

- Tháo gỡ những khó khăn, bất cập, vướng mắc trong thực tiễn thi hành Nghị định số 02/2017/NĐ-CP và các văn bản; ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ một phần, không phải đền bù cho chủ vật nuôi, cũng như người tham gia phòng, chống dịch bệnh;

- Tạo hành lang pháp lý thông suốt, thống nhất, đồng bộ và phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, đặc biệt yêu cầu cấp bách của công tác phòng, chống dịch bệnh, giảm thiểu tổn thất về kinh tế, bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm sức khỏe người dân và bảo vệ môi trường.

- Đơn giản hóa thành phần hồ sơ mà chủ cơ sở và doanh nghiệp phải nộp khi đề nghị xin hỗ trợ. Quy định rõ trình tự thủ tục, thời gian, các bước thực hiện tại ủy ban nhân dân cấp xã, ủy ban nhân dân cấp huyện. Quy định rõ mức hỗ trợ đối với từng nhóm đối tượng. Quy định rõ trình tự, thủ tục nộp hồ sơ của các đối tượng là chủ cơ sở sản xuất, doanh nghiệp và người tham gia phòng, chống dịch bệnh.

**3. Thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới**

Dự thảo Nghị định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật dự kiến ban hành mới 01 thủ tục hành chính.

Tên thủ tục hành chính: “*Hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật”.*

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Đối với những thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới**

Thủ tục hành chính “Hỗ trợ phòng chống dịch bệnh động vật” đã được tiến hành đánh giá tác động, kết quả đánh giá chi tiết tại Biểu mẫu số 02/ĐGTĐ-BHM kèm theo.

Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính đã được tính toán tại Biểu mẫu số 04/ĐGTĐ-SCM kèm theo.

**2. Đối với những thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung**

Không có thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung.

**3. Đối với những thủ tục hành chính được bãi bỏ**

Không có thủ tục hành chính được bãi bỏ

**III. LẤY Ý KIẾN**

Cục Thú y đã có Công văn số 1843/TY-DT ngày 06/10/2023 lấy ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật gửi các đơn vị thuộc Bộ, trong đó nhận được ý kiến góp ý của Văn phòng Bộ. Cục Thú y giải trình tiếp thu ý kiến của Văn phòng Bộ (Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính) theo bảng sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung góp ý** | **Tiếp thu/giải trình** |
| **1** | Đối với thủ tục 1: “Hỗ trợ cho cơ sở sản xuất, doanh nghiệp bị thiệt hại do dịch bệnh động vật”:  Qua so sánh, đối chiếu nhận thấy các đối tượng, loại vật nuôi, mức hỗ trợ tại dự thảo Nghị định đang được thiết kế trùng lặp, chồng chéo với thủ tục “Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh” - mã số 2.002162 được quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chinh phủ về cơ chế, chinh sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.  Vì vậy, đề nghị nghiên cứu bãi bỏ TTHC này và áp dụng việc hỗ trợ theo thủ tục tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP hoặc nghiên cứu, rà soát bãi bỏ các quy định trùng lặp nhằm đảm bảo nguyên tắc theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chinh phủ.  - Đối với thủ tục 2: “Hỗ trợ người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật”:  Tại khoản 3 Điều 2, Điều 6 dự thảo Nghị định có quy định người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật là đối tượng được hưởng hỗ trợ theo quy định tại Điều 6.  Tuy nhiên, trong dự thảo Nghị định không quy định rõ trình tự, thủ tục hay cách thức hỗ trợ; cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ.  Đề nghị Cục Thú y nghiên cứu để quy định cho phù hợp, tạo thuận lợi cho quá trình quản lý và thực hiện TTHC này. | Tiếp thu |
| **2** | a) Tại Điều 4. Điều kiện hỗ trợ Đề nghị nghiên cứu, thiết kế lại các điều kiện để làm rõ điều kiện nào cá nhân, tổ chức phải chứng minh qua thành phần hồ sơ, điều kiện nào do cơ quan nhà nước phải thẩm tra, xác minh, đánh giá. Các yêu cầu, điều kiện đưa ra phải mang tinh định lượng để làm cơ sở cho việc đánh giá, thẩm định; không quy định chung chung khó thực hiện. Đồng thời, các yêu cầu, điều kiện do cơ quan nhà nước thẩm tra, xác minh, đánh giá phải được cụ thể hoá tại nội dung trình tự thực hiện (Điều 8) để đảm bảo tinh lôgic và thống nhất. | Tiếp thu |
| **3** | - Tại điểm a khoản 1 Điều 8: Đề nghị xem xét yêu cầu xin xác nhận của đại diện thôn/bản/khu dân cư đối với Mẫu số 1, 2 Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị định; việc quy định này sẽ phát sinh thêm TTHC, tác động đến chi phi thực hiện TTHC. Mặt khác, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8, sau khi nhận được hồ sơ, UBND xã sẽ thành lập tổ thẩm định bao gồm đại diện thôn, ấp, bản, tổ dân phố để thẩm định điều kiện hỗ trợ. Do vậy, việc xin ý kiến xác nhận của đại diện thôn/bản/khu dân cư trong quá trình chuẩn bị hồ sơ như quy định tại dự thảo Nghị định là không cần thiết. Đề nghị bãi bỏ quy định này. | Tiếp thu |
| **4** | - Đối với thành phần hồ sơ quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 8: “Quyết định tiêu huỷ, giết mổ bắt buộc động vật của Cơ quan có thẩm quyền” và “Biên bản tiêu huỷ động vật, sản phẩm động vật có xác nhận của UBND cấp xã nơi sản xuất”:  Hiện nay, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT chỉ hướng dẫn kỹ thuật việc tiêu huỷ, giết mổ bắt buộc động vật mắc bệnh và sản phẩm của động vật mắc bệnh; QCVN  01-41:2011/BNNPTNT hướng dẫn về các phương pháp tiêu huỷ; các bước tiến hành chôn gia súc, gia cầm mà chưa có văn bản nào quy định về quy trình thực hiện việc tiêu huỷ (vi dụ: chưa quy định về quy trình ban hành Quyết định tiêu huỷ; việc tham  gia vào quá trình tiêu huỷ bao gồm các cơ quan chức năng nào; chưa quy định cụ thể việc lập Biên bản tiêu huỷ ... ). Vì vậy, việc yêu cầu cơ sở sản xuất, doanh nghiệp phải nộp 02 loại hồ sơ nêu trên là không có cơ sở. | Tiếp thu |
| **5** | - Tại điểm a khoản 2 Điều 8: Bổ sung thêm một bước về việc “UBND xã hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ”. Đồng thời, quy định cụ thể các nội dung, thông tin cần đưa vào “Báo cáo kết quả thẩm định” hoặc mẫu hoá “Báo cáo kết quả thẩm định” nhằm công khai, minh bạch và thống nhất trong quá trình thực hiện TTHC tại các địa phương. | Tiếp thu |
| **6** | Theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 8, việc thẩm định được tiến hành 03 lần tại 03 cấp khác nhau (UBND cấp xã, UBND cấp huyện và UBND cấp tỉnh). Tuy nhiên, dự thảo Nghị định chưa quy định rõ hình thức thẩm định qua hồ sơ hay thực tế tại cơ sở; các tiêu chi thẩm định đối với UBND các cấp có khác nhau không.  Việc quy định không rõ hình thức, tiêu chi thẩm định là “mảnh đất màu mỡ” cho tiêu cực, nhũng nhiễu phát sinh. Vì vậy, đề nghị Cục Thú y nghiên cứu và quy định rõ để đảm bảo phù hợp với các yêu cầu, điều kiện tại Điều 4 dự thảo Nghị định; phân định rõ tiêu chi nào tự cơ quan nhà nước phải kiểm tra, xác minh; tiêu chi nào sẽ được thể hiện tại thành phần hồ sơ; tiêu chi nào cần phải thẩm định thực tế tại cơ sở | Tiếp thu |
| **7** | - Đề nghị quy định rõ trách nhiệm của Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khi UBND tỉnh đề xuất nhu cầu hỗ trợ đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định tại gạch đầu dòng thứ 2 điểm c. khoản 2 Điều 8 | Tiếp thu |
| **8** | Quy định cụ thể hồ sơ đối với các trường hợp cụ thể: UBND xã gửi UBND huyện; UBND huyện gửi UBND tỉnh; UBND tỉnh gửi Bộ Tài chinh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để cơ quan nhà nước thuận tiện trong quá trình chuẩn bị hồ sơ thực hiện TTHC. | Tiếp thu |
| **9** | Tại điểm b khoản 1 Điều 9: Đề nghị quy định rõ quy trình đề xuất Thủ tướng Chinh phủ quyết định hỗ trợ cho các địa phương bị thiệt hại do dịch bệnh động vật gây ra; trong đó nêu rõ trách nhiệm, thời gian của từng cơ quan, người có thẩm quyền nhằm công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết. | Tiếp thu |
| **10** | Tại khoản 2 Điều 9: Đề nghị quy định rõ quy trình ứng trước kinh phí cho địa phương để thực hiện việc hỗ trợ; nếu đã được quy định cụ thể tại văn bản của Bộ Tài chinh, đề nghị trich dẫn cụ thể đến điều, khoản, điểm, tên văn bản đó để địa phương thuận tiện trong quá trình triển khai thực hiện. | Tiếp thu |